

TƯ TƯỞNG PHAN BỘI CHÂU VỀ GIÁO DỤC

Trần Thị Diễm Phú

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: trandiemphu1995@gmail.com

Ngày nhận bài: 19/6/2019; ngày hoàn thành phản biện: 01/7/2019; ngày duyệt đăng: 02/10/2019

TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu về tư tưởng của Phan Bội Châu về mục đích, đối tượng, nội dung và phương pháp giáo dục. Về mục đích của giáo dục trước hết phải giáo dục làm người, giáo dục trang bị cho con người một tinh thần tự lập, một ý chí tiến thủ cao; về đối tượng giáo dục là không phân biệt; nội dung giáo dục phải hướng tới giáo dục toàn diện vừa đức vừa tài; phương pháp giáo dục phải chú trọng ở cả người dạy và người học. Phan Bội Châu cho rằng giáo dục có vai trò rất quan trọng đối với vận mệnh đất nước.

Từ khóa: Giáo dục, Phan Bội Châu, phát triển.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phan Bội Châu (1867 – 1940) là nhà thơ, nhà văn, nhà cách mạng, nhà giáo có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Nhiều tác phẩm, tư tưởng của ông, hiện nay vẫn còn đầy ắp giá trị trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước, trong đó có những tư tưởng về giáo dục. Phan Bội Châu nhận thức được rằng, giáo dục là khuôn đúc con người, là sinh mệnh của dân, còn dân là sinh mệnh của nước; sự tồn vong và hưng thịnh của đất nước một phần phụ thuộc vào sự nghiệp nâng cao dân trí, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài. Ông viết: “Thời bao nhiêu sự nghiệp to lớn thảy ở tay bình dân làm nên; mà bình dân sở dĩ làm được sự nghiệp lớn tất trước phải có giáo dục” [7, tr.173]. Trong khi đó, thực dân Pháp lại tiến hành một nền giáo dục lai căng, què quặt, lạc hậu để đồng hóa nhân dân ta dưới một cái vỏ bọc gọi là “khai hóa” cho dân tộc ta. Từ việc phê phán nền giáo dục mà thực dân Pháp áp đặt ở nước ta, Phan Bội Châu đã nêu lên những yêu cầu về một nền giáo dục mới như mục đích, đối tượng, nội dung, phương pháp như sau.

2. MỤC ĐÍCH CỦA GIÁO DỤC

Phan Bội Châu khẳng định: “Chúng ta sở dĩ học là cốt để học làm người, mà khuôn mẫu làm người, tất phải làm cho đến thánh; mà muốn làm cho đến thánh tất phải tìm cho ra tinh túy của thánh nhân; tất phải hết sức dụng công ở nơi việc học” [6, tr.259]. Vì thế, việc học là cả đời, còn làm người ngày nào thì ngày đó còn phải học. Con người không có tri thức thì chẳng khác gì súc vật, chỉ biết ăn, uống, hay chỉ là “giáo áo túi com” mà thôi. Tri thức là dấu hiệu cơ bản để phân biệt, so sánh con người với vạn vật và đưa con người lên vị trí ưu đẳng, đóng vai trò là “bậc tôn trưởng ở trong vạn vật” [9, tr.11]. Khác với con vật chỉ hoạt động theo bản năng còn con người thì khác, tri thức mang lại cho con người những giá trị to lớn trong cuộc sống, giúp con người chinh phục được thế giới và làm chủ thế giới. Tri thức chẳng những mang lại sức mạnh cho con người, mà còn mang lại sự phát triển cho từng dân tộc.

Bên cạnh đó, mục đích của giáo dục còn là trang bị cho con người một tinh thần tự lập, một ý chí tiến thủ, một tư duy sáng tạo không dựa dẫm vào ai cả. Giáo dục phải hết sức coi trọng việc bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu, tự mình nghĩ, tự mình làm. Ông cho rằng: “Cái lo của người học giả không còn gì hơn là tự mình không có tai mắt, mà phải nhờ tai mắt người làm tai mắt mình, không có tâm tư, mà phải nhờ tâm tư người làm tâm tư mình, không có tinh thần mà phải tự lấy tinh thần của người làm tinh thần mình. Các học phái của nước ta đã khỏi bệnh ấy chưa? Không có não chất độc lập nên mới như thế đấy. Ta không chịu dựa vào người, ta không chịu theo người, ta không chịu lệ thuộc vào người, ta không sợ đỡ, luôn lụy người, trên có trời, dưới có đất, ta chỉ hiên ngang độc lập ở giữa” [2, tr.168].

Xã hội ngày một phát triển, những điều con người biết thì ít, còn những điều con người chưa biết thì lại quá nhiều, việc đó đòi hỏi chúng ta phải không ngừng học hỏi để hoàn thiện mình, để đáp ứng được những yêu cầu của thực tiễn đặt ra. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời... Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi” [10, tr.215]. Học suốt đời nay đã trở thành mệnh lệnh của thời đại, thời đại mà kiến thức, hiểu biết sẽ giúp con người phát huy cao độ tiềm lực nhằm đối phó hữu hiệu với các thách thức đồng thời tận dụng tốt các cơ hội nảy sinh để phát triển bền vững.

3. ĐỐI TƯỢNG GIÁO DỤC

Theo Phan Bội Châu, để tạo ra lực lượng để giải phóng con người, giải phóng dân tộc và phát triển đất nước thì giáo dục là cần thiết đối với tất cả mọi người, không phân biệt giàu nghèo hay đẳng cấp. Phan Bội Châu cho rằng người ta sinh ra ai cũng như ai, sở dĩ có người thấp, kẻ cao; người sang, người hèn; người tốt, người xấu nguyên nhân chủ yếu là do khác nhau về phần giáo dục.

Phan Bội Châu cho rằng, việc giáo dục là cần thiết cho mọi người ở mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm; nên xã hội và nhà nước phải tạo điều kiện, hỗ trợ điều kiện học tập cho mọi người. Ông viết: “Tất cả mọi khoản phí tổn về việc học đều do triều đình dưới xã hội chịu cả. Nếu như người dân nào nghèo túng quá không làm sao đóng góp nổi, thì triều đình, xã hội tìm cách giúp đỡ khiến người trong nước không ai là không được học đến bậc tiểu học trở lên” [3, tr.262]. Giáo dục là bình đẳng với mọi người, ai ai sinh ra cũng đều xứng đáng được hưởng một nền giáo dục như nhau bất chấp mọi rào cản về xuất thân. Đây có thể xem là một trong những tư tưởng tiến bộ của Phan Bội Châu bởi vì xã hội Việt Nam trong những năm thực dân Pháp xâm lược, chế độ thực dân nửa phong kiến không cho phép quan niệm bình đẳng trong giáo dục được diễn ra.

Phan Bội Châu đặc biệt quan tâm đến giáo dục binh lính và phụ nữ. Bởi vì ông cho rằng binh lính là lực lượng bảo vệ, giúp đỡ người dân trong xã hội, còn phụ nữ thì có nhiệm vụ làm mẹ, làm vợ, là người có ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành nhân cách, tình cảm, trí tuệ của trẻ thơ, những người sẽ là chủ nhân tương lai của xã hội. Phan Bội Châu viết: “Người lính có nhiệm vụ giúp người làm ruộng, người đi buôn, mở đất, dời dân làm cho thế nước thêm mạnh, quyền nước thêm lớn. Nếu không có giáo dục chu đáo, thì làm sao người lính dám bỏ mình vì nước, vì thương yêu đồng bào, vì gây dựng cơ nghiệp nước nhà ngày một thịnh... Phụ nữ là người có trách nhiệm làm mẹ tốt, làm vợ hiền, biết việc văn thơ, hay nghề buôn bán, khéo đường dạy dỗ con em, giúp đỡ quân lính. Mẹ tốt thì sinh được con ngoan, vợ hiền thì giúp được chồng giỏi” [3, tr.263].

Phan Bội Châu rất coi trọng việc giáo dục đối với phụ nữ. Ông khẳng định nếu trong nước “không có phụ nữ yêu nước, thì nước ấy sẽ làm đầy tớ cho người mà thôi. Nước mà được duy tân thì việc giáo dục nữ giới là việc quan trọng lắm. Sách để dạy cho chị em phụ nữ phải chọn những sách hay sách tốt. Trường học để dạy chị em phụ nữ phải chọn những thầy giáo tốt và giỏi hơn... Làm thế nào để phụ nữ trong nước, người nào cũng muốn làm bà mẹ tốt, cũng muốn làm người vợ hiền, cũng muốn làm người phụ nữ tài giỏi. Bia đá tượng đồng, lưu danh muôn thuở, thì phường khăn yếm cũng chẳng kém gì bọn mày râu” [3, tr.263 – 264].

Bên cạnh đó ông viết: “Đặt Viện từ thiện cảm hóa để giáo hóa người có tội phải giam cầm, lập trường dạy người mù, người câm, người điếc, người tàn tật, đáng thương; lập nhà nuôi trẻ mồ côi, nhà nuôi người già yếu, nhà hộ sinh cho bà đẻ. Trường học của trẻ nghèo khó, mồ côi phải do thầy có tài học, có lòng thương người dạy bảo, chăm sóc khiến cho dân ta được hưởng thái bình hạnh phúc” [3, tr.264]. Điều này cho thấy được sự quan tâm của Phan Bội Châu với mọi tầng lớp với tinh thần vô tư dưới mắt nhìn công minh không phân biệt đối xử.

4. NỘI DUNG GIÁO DỤC

Phan Bội Châu cho rằng giáo là dạy, dục là nuôi nhưng không đơn thuần giáo dục chỉ là dạy bằng miệng lưỡi và nuôi thể xác mà ngoài về thể xác, hình thức thì giáo dục là dạy và nuôi cả tinh thần nữa. Trong tác phẩm “Vấn đề giáo dục công dụng và giá trị văn chương” ông lý giải về giáo dục: “Hai chữ giáo dục nguyên ở Hán văn mà bây giờ đã thành ra tiếng Quốc ngữ, giáo nghĩa là dạy, dục nghĩa là nuôi... sự nuôi tất phải có hai phương pháp, một là nuôi xác thịt, hai là nuôi tinh thần, tinh thần có được khôn thiêng, thì xác thịt mới hữu dụng, mà lại xác thịt có được mạnh giỏi, thì tinh thần mới có chỗ dựa vào, vì vậy mà giáo dục không thể một ngày nào thiếu được” [11, tr.87 - 88].

Như vậy, theo Phan Bội Châu giáo dục là vừa về thể xác và vừa về tinh thần, phát triển toàn diện nhân cách và trí tuệ con người, nâng cao tinh thần dân tộc, lòng yêu nước cho người dân nhằm làm cho dân trí mở mang, dân khí lớn mạnh, dân quyền phát đạt. Phan Bội Châu cho rằng: “Vận mệnh nước ta do dân ta nắm giữ” [3, tr.256], dân trí lên cao thì dân quyền được tôn trọng, dân quyền được tôn trọng thì nước mạnh. Điều đó có nghĩa là, dân trí cao thì nước mạnh, dân trí thấp thì nước yếu.

Phan Bội Châu còn quan tâm đến vấn đề “dưỡng dân” và “giáo dân”. Dưỡng dân là lo cho dân về phần xác thịt còn Giáo dân là lo cho dân về phần tinh thần. Cả hai phần này luôn song hành cùng nhau không tách biệt nhau tạo nên sự thống nhất. Nghĩa là Phan Bội Châu hướng tới việc giáo dục đầy đủ con người hài hòa cả hai mặt thể chất và tinh thần để tạo ra con người phát triển toàn diện đáp ứng được yêu cầu của tình hình đất nước lúc bấy giờ để đạt được mục tiêu đánh đuổi giặc ngoại xâm, giải phóng dân tộc.

Về việc nâng cao tri thức toàn diện theo Phan Bội Châu, nội dung giáo dục phải vừa đảm bảo tính cơ bản thiết thực, hiện đại, phù hợp với yêu cầu của xã hội, bồi dưỡng lòng yêu nước, theo ông “Thời trước hết phải bồi dưỡng cái giáo dục thuần khiết như lòng ái quốc, như lòng hợp quần, như lòng công ích,... thứ nữa phải cầu cho được trí thức mở mang, như thế nào là rộng đường kinh tế mà lợi ích cho nhân quần, tất phải mỗi việc mỗi theo đường khoa học mà cầu cho tri thức mỗi ngày mỗi phát đạt để cho vừa yêu cầu trong xã hội” [5, tr.47]. Nghĩa là phải giáo dục con người cả về kiến thức tự nhiên và kiến thức về xã hội, từ kiến thức về kinh tế, quân sự, về công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp đến những kiến thức về chính trị xã hội như tư tưởng về nhà nước, pháp luật, tự do, bình đẳng, bác ái.

Là một nhà Nho, Phan Bội Châu thấy được mặt hạn chế của Nho giáo chủ yếu là chú trọng về mặt tư tưởng đạo đức và coi nhẹ những kiến thức tự nhiên, kỹ thuật và ông đã tiếp cận những yếu tố tích cực từ văn minh phương Tây; đề cao việc giáo dục con người toàn diện cả đức lẫn tài. Để thực hiện được điều đó thì trước hết nội dung chương trình giáo dục phải thay đổi theo xu hướng kết hợp cái hay của “lý học” (đạo thánh

hiền với “khí học” (khoa học kỹ thuật của phương Tây); phải biết bán cái dã man, mua cái văn minh; mua cái “văn minh trong túy” chứ không phải “văn minh ngoài da” [9, tr.30].

Phan Bội Châu, một mặt, đòi hỏi phải lấy Tây học để tưới tắm, nhưng mặt khác, ông nhắc nhở, cảnh tỉnh mọi người trong cách tiếp nhận văn minh của phương Tây, để làm sao khỏi tổn hại đến những giá trị tốt đẹp của dân tộc mình [9, tr.32], học hỏi những giá trị tích cực, loại bỏ những cái tiêu cực, không phù hợp, bổ sung những cái mới đáp ứng yêu cầu của thời đại, tránh việc học hỏi một cách thụ động, rập khuôn, giáo điều, Phan Bội Châu viết: “Tôi thấy người nước ta ngày nay, mặc đồ Tây, đi xe Tây, uống rượu Tây, ngủ giường Tây, soi gương Tây. Ngạo nghễ tự cho mình là văn minh, song đi sâu tìm hiểu thì chẳng khác chi những kẻ cam tâm làm nô lệ cho giặc; chẳng khác chi những kẻ chứa chấp của riêng, ham chuộng giả dối, chẳng khác chi những kẻ ý lại nặng, chí tự cường bạc nhược. Dem tư tưởng tinh thần như vậy mà học đòi văn minh, thì chỉ có văn minh ngoài da, mà dã man trong túy” [3, tr.317].

Tóm lại, như đã phân tích ở trên, ta thấy Phan Bội Châu rất coi trọng đến việc giáo dục trên nhiều phương diện, ông cũng đề cao việc học hỏi những điều hay văn minh phương Tây hay từ những nước phát triển trong cùng khu vực như Nhật, Trung nhưng trên tinh thần chọn lọc và phát triển.

“Cùng với việc giáo dục toàn diện về tri thức, Phan Bội Châu còn chú trọng đến giáo dục phẩm chất đạo đức, luân lý cho mọi người dân Việt Nam. Ông nói rằng, “chúng ta sở dĩ còn sống được tới bây giờ. Chẳng phải là không có công ở nơi giáo dục, luân lý cũ ở trong gia đình ta, đạo đức cũ ở trong xã hội ta, hiểu để trung tín với cội gốc” [12, tr.89 - 90]. Vai trò quan trọng của đạo đức trong việc định hướng hành vi của con người, trong việc đánh giá một con người và quyết định kết quả của hành động. Nếu không có đạo đức định hướng thì hành động của con người sẽ lệch lạc, không phân định được tốt, xấu, đúng sai.

Bên cạnh đó, con người cũng cần phải được giáo dục dựa trên những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức cơ bản như Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí. Bốn chuẩn mực đạo đức đó được Phan Bội Châu gọi là Tứ đoan, theo ông thương người là Nhân, biết xấu thẹn là Nghĩa, biết nhượng là Lễ, biết phân biệt phải, trái, đúng, sai là Trí. Bốn giá trị đạo đức đó có giá trị không chỉ đối với từng cá nhân mà còn có giá trị to lớn đối với việc tề gia, trị quốc.

Tức nghĩa là ông đòi hỏi việc giáo dục con người phải đảm bảo được cả về mặt tài và đức vẹn toàn không được thiếu sót mặt nào, có như vậy mới đào tạo ra được con người tốt cho xã hội, cho sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập của dân tộc. Bên cạnh đó ông cũng không quên nhắc nhở về việc thường xuyên trau dồi truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết trong mỗi con người.

5. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

Theo Phan Bội Châu, ông chia ra làm hai vấn đề đối với thầy dạy và đối với người học. Phan Bội Châu cho rằng đạo lý thời dạy người cũng là một công việc học. Khi nào người dạy cảm thấy “Học làm thánh mà không bao giờ chán là đã đến bậc trí rồi đó (học bất yếu, trí dã). Dạy người làm thánh mà không bao giờ mỏi là đã đến bậc nhân rồi đó (giáo bất quỵện, nhân dã). Đã nhân mà lại trí thế thời là phu tử đã là thánh rồi đó” [8, tr.255].

Đối với thầy dạy, theo Phan Bội Châu không được quên “ôn cố nhi tri tân, khả dĩ vi sư hĩ (Khổng Tử)”. Theo ông ôn nghĩa là ôn tập lại, cố là những đạo lý mình đã biết rồi, những công việc mình đã hay rồi, những chuyện ở quá khứ, là dĩ vãng mà ta nhắc lại, nhớ lại. Tân là những điều mình chưa biết, những điều mới mẻ ở tương lai mà mình cần phải biết thêm. Người nào ôn cái cũ mà biết được cái mới thì mới làm thầy thiên hạ được.

Khi giảng dạy thì người dạy phải xác định rõ đối tượng giảng dạy cho phù hợp để từ đó đưa ra những nội dung, cách dạy đúng với từng người. Phan Bội Châu đánh giá rất cao phương pháp này của Khổng Tử, ông viết: “Khổng Tử dạy người rất nhiều phương pháp, mà khéo nhất là cách tùy người mà dạy” [8, tr.255]. Theo Phan Bội Châu người thầy giáo cũng như “Người thầy thuốc hay, thường hay tùy bệnh chứng từng người mà khai đơn thuốc” [6, tr.244]. Việc giáo dục mang lại hiệu quả tốt nhất cho người học thì người thầy cần chú ý lựa chọn nội dung truyền đạt thích hợp đối với mỗi người học.

Người thầy dạy cũng cần vận dụng phương pháp trực quan không sử dụng lời nói để truyền đạt thông tin đến người học mà thông qua những cử chỉ, hành động, tấm gương đạo đức của bản thân để biểu đạt thông tin cho người học làm theo và ghi nhớ. Ông viết: “Học trò học với thầy, há phải học ở lời nói thôi ư? Xem như trời kia có nói gì đâu! Bốn mùa nó cứ thứ tự mà đi đó, trăm giống vật cứ thuận lý mà sinh đó, đó chẳng phải là trời dạy hay sao?” [8, tr.258].

Bên cạnh đó, Phan Bội Châu còn khuyên thầy dạy học cần tránh hai điều là tránh nói những điều vô bổ không có ích với người học và cần tránh thái độ quá nghiêm khắc thái quá đối với người học.

Còn đối với người học thì ông yêu cầu người học phải thực hiện ba điều đó là ý thức đạo đức trong học tập, về cách chọn bạn mà học, về cách mình đọc sách. Ý thức đạo đức trong học tập theo ông: “Chúng ta học thánh nhân, chẳng những học những điều ngài nói, mà đến điều Ngài không nói chúng ta càng nên để ý lắm” [6, tr.247].

Về cách chọn bạn, theo Phan Bội Châu có ba hạng người có thể kết làm bạn, đó là làm bạn với người chính trực (hữu trực), ngay thẳng thì sẽ được bạn can ngăn khi gặp lỗi lầm; làm bạn với người thành tín (hữu lượng) thì sẽ nhờ cậy được bạn khi có

việc cần; làm bạn với người học vấn giàu nhiều (hữu đa vấn) sẽ bổ trợ cho mình những kiến thức mình chưa có. Và ông cũng khuyên là nên tránh những người không thành thật; không giữ chữ tín; những người không đa văn, học vấn hạn hẹp. Phan Bội Châu khẳng định để việc học càng tiến tới và đạt được kết quả tốt thì người học nên “Lo lắng gần gũi những người trực, lượng, đa văn mà tránh xa xa những người hiền tịch, thiện nhu, biện nịnh, như thế thời được ích mà không tổn” [6, tr.233].

Có lẽ việc chọn giáo dục là một trong những yếu tố quan trọng trong việc hiện thực hóa con đường cứu nước của mình nên Phan Bội Châu khá chú trọng đến việc tiếp cận giáo dục từ cả người dạy và người học. Ngày nay về phương pháp giáo dục cũng có khá nhiều điều đổi mới cùng với sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ việc nâng cao chất lượng đào tạo là một nhu cầu bức thiết có tác động mạnh mẽ đến chất lượng đào tạo nguồn lực cho sự phát triển xã hội. Trong rất nhiều các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo thì giải pháp đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với cả người dạy lẫn người học được xem là khâu vô cùng quan trọng hiện nay ở tất cả các cơ sở giáo dục.

Nhìn chung, về cơ bản dù đổi mới phương pháp giáo dục như thế nào đi chăng nữa thì cơ sở nền tảng đối với người dạy vẫn là phải tâm huyết với nghề, bên cạnh chuyên môn còn phải có đạo đức; còn với người học phải có ý thức tự giác học tập, siêng năng, chăm chỉ không ngừng hoàn thiện bản thân; điểm chung giữa người dạy và người học là phải không ngừng bổ sung, tiếp cận với những kiến thức mới để phù hợp với sự phát triển của thời đại. Ở thời nào cũng vậy vấn đề phương pháp giảng dạy cũng cần được chú trọng có như thế thì mới góp phần sự nghiệp xây dựng đất nước thành công được.

6. KẾT LUẬN

Nội dung tư tưởng Phan Bội Châu về giáo dục là một hệ thống tư tưởng khá đặc sắc, tiến bộ, sáng tạo nói về mục đích, đối tượng, nội dung, phương pháp giáo dục. Những nội dung nói trên nếu bỏ qua những hạn chế nhất định mang tính lịch sử thì xét ở một khía cạnh nào đó vẫn còn nguyên giá trị mà chúng ta cần kế thừa. Hiện nay thì vấn đề giáo dục là một trong những vấn đề đang được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm với quan điểm “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”, xác định mục đích phát triển giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, tạo ra quá trình chuyển đổi giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học... Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc có hiệu quả [1, tr.13]. Giáo dục đóng một vai trò quan trọng trong đào tạo được nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng được sự tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hoàng Chí Bảo (2016), “Những nhận thức lý luận mới của Đảng Cộng sản Việt Nam trong Văn kiện Đại hội XII”, *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 5(102) - 2016
- [2]. Phan Bội Châu (1990), *Toàn tập, t1*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [3]. Phan Bội Châu (1990), *Toàn tập, t2*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [4]. Phan Bội Châu (1990), *Toàn tập, t3*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [5]. Phan Bội Châu (1990), *Toàn tập, t4*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [6]. Phan Bội Châu (1990), *Toàn tập, t9*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [7]. Phan Bội Châu (1990), *Toàn tập, t10*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
- [8]. Phan Doãn Chính – Cao Xuân Long (2013), *Tư tưởng Phan Bội Châu về con người*, Nxb Chính Trị Quốc Gia – Sự thật, Hà Nội.
- [9]. Nguyễn Văn Hòa (2010), *Báo cáo tổng kết đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ: “Tư tưởng của Phan Bội Châu về chiến lược giáo dục và ý nghĩa của nó đối với chấn hưng nền giáo dục Việt Nam”*. Trường Đại học Sư Phạm Huế, Đại học Huế.
- [10]. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập, t8*, Nxb Chính Trị Quốc Gia, Hà Nội.
- [11]. Phạm Thị Thanh Tuyên (2017), “Góp phần tìm hiểu triết lý giáo dục của Phan Bội Châu”, *Tạp chí Triết Học*, số 2(309), tháng 2 – 2017.

PHAN BOI CHAU'S THOUGHTS ABOUT EDUCATION

Tran Thi Diem Phu

University of Sciences, Hue University

Email: trandiemphu1995@gmail.com

ABSTRACT

The article focuses on Phan Boi Chau's thoughts about the purpose, object, content and method of education. Regarding the purpose, the priority was to educate how to become a person, human beings were equipped with the independent spirit and high determination; concerning the object, it was not distinctive; in term of the content, ethics and talent and the educational methods had to focus on both teachers and learners. Phan Boi Chau thought that education was very important to the fate of the country.

Keywords: develop, education, Phan Boi Chau.



Trần Thị Diễm Phú sinh ngày 03/07/1995 tại Quảng Nam. Bà tốt nghiệp Cử nhân Triết học năm 2017 tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế; tốt nghiệp Thạc sĩ Triết học năm 2019 tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Triết học.

